

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC

## Tài liệu Hỗ trợ Gia đình

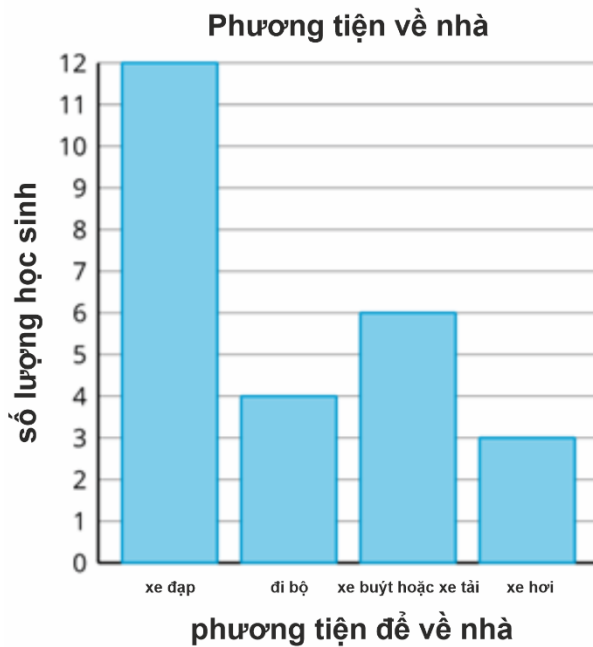
### Giới thiệu phép nhân

Trong bài học này, học sinh biểu diễn và diễn giải dữ liệu trên biểu đồ cột chia vạch và sơ đồ hình ảnh. Sau đó, học sinh sẽ được làm quen với khái niệm phép nhân.

### Phần A: Giải thích và biểu diễn dữ liệu trên sơ đồ chia vạch

Trong phần này, học sinh hiểu và vẽ sơ đồ hình ảnh và biểu đồ cột. Học sinh sẽ thấy rằng mỗi bước ảnh trong sơ đồ hình ảnh hoặc mỗi bậc trên biểu đồ cột có thể biểu thị nhiều đối tượng. Học sinh nghiên cứu với tỷ lệ 2, 5 và 10 (trong đó mỗi hình ảnh hoặc bước đại diện cho 2 đối tượng, 5 đối tượng hoặc 10 đối tượng).

Học sinh sử dụng biểu đồ cột chia vạch để giải các bài toán “thêm bao nhiêu” và “bớt bao nhiêu” trong đó các số nằm trong phạm vi 100.

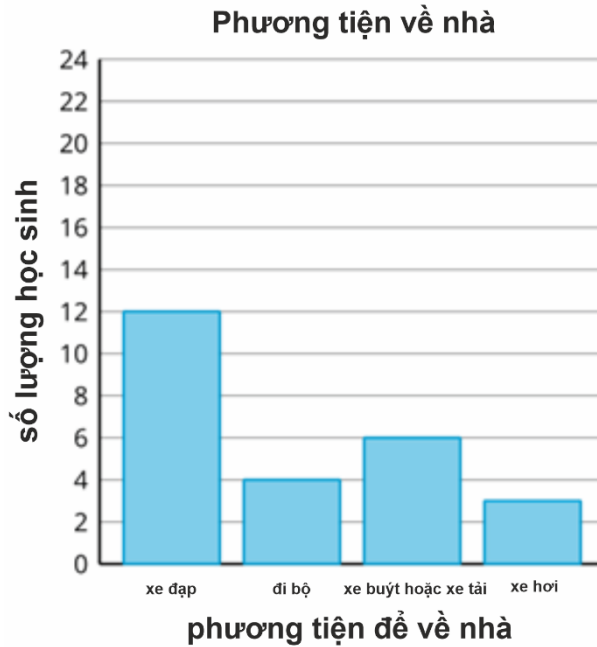


biểu đồ cột

TÊN

NGÀY

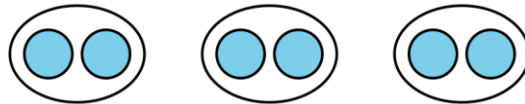
TIẾT HỌC



biểu đồ cột chia vạch

### Phần B: Từ biểu đồ đến phép nhân

Trong phần này, học sinh sử dụng ý tưởng “mỗi bức ảnh tượng trưng cho nhiều đối tượng” để suy nghĩ về các nhóm có kích thước bằng nhau và tìm hiểu về phép nhân. Học sinh tạo ra các hình vẽ và sơ đồ bảng để thể hiện các tình huống liên quan đến các nhóm có kích thước bằng nhau.



vẽ các nhóm bằng nhau

2	2	2
---	---	---

sơ đồ bảng

Học sinh biết rằng chúng ta có thể viết  $3 \times 2$  để thể hiện những hình vẽ này và giải thích biểu thức này có nghĩa là “3 nhóm 2”. Sau đó, học sinh viết các phương trình để biểu diễn các tình huống nhân. Học sinh cũng tìm các thừa số và tích chưa biết trong các phương trình (ví dụ:  $4 \times ? = 12$  và  $5 \times 4 = ?$ ).

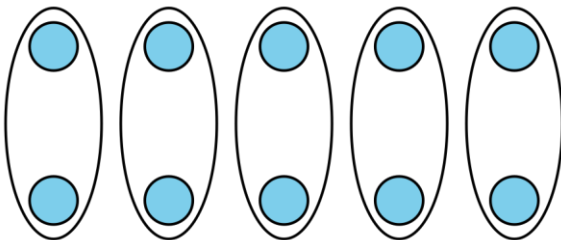
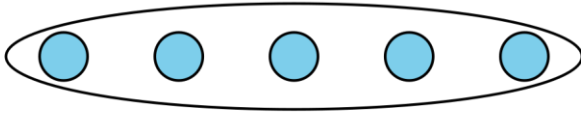
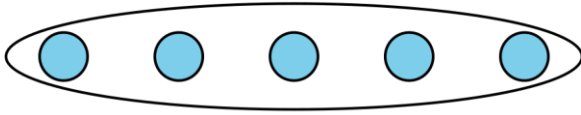
### Phần C: Biểu diễn phép nhân với dãy và tính chất giao hoán

Trong phần này, học sinh tìm mối liên kết giữa các cách biểu diễn nhóm bằng nhau với bảng. Bảng là một tập hợp các đối tượng được sắp xếp theo hàng và cột. Học sinh tìm các nhóm có kích thước bằng nhau trong các bảng hư trong sơ đồ sau:

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC



Học sinh viết biểu thức biểu diễn bảng. Ví dụ: trong các bảng được hiển thị, chúng ta có thể viết  $2 \times 5$  (hoặc 2 nhóm 5) và  $5 \times 2$  (hoặc 5 nhóm 2).

### Thực hành tại nhà!

Gần cuối bài học, hãy yêu cầu học sinh tìm ví dụ về các nhóm hoặc bảng có kích thước bằng nhau ở nhà hoặc sử dụng các đồ vật trong nhà để tạo các nhóm hoặc bảng đó.

Các câu hỏi có thể hữu ích khi học sinh làm toán:

- Có bao nhiêu nhóm?
- Có bao nhiêu người trong mỗi nhóm?
- Biểu diễn các đối tượng bằng hình vẽ, sơ đồ và biểu thức. Hình vẽ và sơ đồ của con khớp với biểu thức như thế nào?



Bản quyền © CC BY 2021 của Illustrative Mathematics®